

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM**

**TÀI LIỆU
SINH HOẠT CHI BỘ**
(Lưu hành nội bộ)

Số 10 - 2023

MỤC LỤC

(Tài liệu sinh hoạt chi bộ số 10 - 2023)

	Trang
Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh	3
1. Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về “Ngành Đường sắt”	
2. Tư tưởng “trọng dân” của Chủ tịch Hồ Chí Minh	
Tin sản xuất kinh doanh	8
Tình hình thực hiện nhiệm vụ tháng 9 và 9 tháng đầu năm 2023, nhiệm vụ trọng tâm tháng 10 năm 2023	
Trao đổi nghiệp vụ	13
1. Hình thức xử lý đảng viên, vi phạm quy định quan hệ với tổ chức, cá nhân người nước ngoài	
2. Thủ tục giới thiệu quần chúng ưu tú để xem xét kết nạp vào Đảng	
Tin trong nước	17
Thủ tướng chủ trì Hội nghị làm việc với doanh nghiệp Nhà nước trên phạm vi toàn quốc	
Tin đối ngoại và tình hình thế giới	21
Kết quả chuyến thăm cấp Nhà nước tới Việt Nam của Tổng thống Hoa kỳ Joe Biden	
Văn bản mới	
Nghị quyết 129/NQ-CP, ngày 18/8/2023 về việc điều chuyển thuốc, vật tư, sinh phẩm đã mua từ nguồn ngân sách nhà nước cho phòng, chống dịch Covid-19 sang nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.	29
Trao đổi kiến thức	
Những điều cần biết về chip bán dẫn	31

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC,
PHONG CÁCH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH



ĐOÀN KẾT
KỶ LUẬT
CẦN KIỆM
SÁNG TẠO

Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về “Ngành Đường sắt”

“Đường xe lửa ấy giúp cho việc khôi phục kinh tế nước ta được dễ dàng... Đường xe lửa ấy đưa lại lợi ích cho nhân dân ta không ít, và đưa lại lợi ích cho đồng bào công thương rất nhiều”¹.

“Công việc hỏa xa là công việc quan trọng trong sự kiến thiết nước nhà. Tôi mong anh em Sở Hỏa xa lúc nào cũng đoàn kết, cố gắng để làm tròn nhiệm vụ... Mỗi anh em làm trong xe lửa đều tổ chức. Công hội Hỏa xa phải là kiểu mẫu cho các công hội khác - Đoàn kết, thân ái!”².

¹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 9, tr.347, 348

² Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự Thật, Hà Nội, 2011, tập 4, tr.502

Tư tưởng “trọng dân” của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Quan niệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về nhân dân: Trên cơ sở kế thừa truyền thống dân tộc và văn hóa nhân loại, Người đã đưa ra quan niệm về dân với nội hàm rất rộng và chủ yếu đề cập đến nhân dân Việt Nam, Người thường gọi nhân dân bằng nhiều cách gọi khác nhau, như “dân”, “dân ta”, “dân chúng” hay “đồng bào”, thể hiện sự gần gũi và dễ hiểu. Theo Người, dân là tập hợp đa số những người khác nhau về dân tộc, tôn giáo, giới tính, giai tầng khác nhau, sống ở trong nước hay ở nước ngoài, không phân biệt giống nòi, trai gái, giàu nghèo, tôn giáo. Trong điều kiện là một nước nông nghiệp, thuộc địa, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ yếu đề cập đến lực lượng trực tiếp sản xuất, có tiềm lực vật chất và tinh thần to lớn, đó là những người dân lao động, bao gồm công nhân, nông dân, trí thức; Người chỉ rõ: “Nhân dân là bốn giai cấp công, nông, tiểu tư sản, tư sản dân tộc và những phần tử khác yêu nước”³. Trong nhiều bài viết, bài phát biểu, Người đề cập đến nhân dân với nội hàm là mọi người dân nước Việt, là mỗi người con Rồng cháu tiên, không phân biệt già, trẻ, gái, trai, giàu nghèo, quý tiện, trong đó công nông chiếm tuyệt đại đa số. Đó là nền tảng của quốc dân.

Mặt khác, Chủ tịch Hồ Chí Minh phân biệt sự khác nhau giữa quốc dân và nhân dân. Quốc dân là mọi người Việt Nam chung gốc tích, văn hóa, lịch sử, không phân biệt trong đó tính chất tiến bộ hay phản động. Người cho rằng: “Nhân dân và quốc dân khác nhau. Nhân dân là bốn giai cấp công, nông, tiểu tư sản, tư sản dân tộc và những phần tử khác yêu nước. Đó là nền tảng của quốc dân. Những bọn phản động chưa đến nỗi bị xử tử, vẫn là quốc dân. Nhưng chúng không được ở trong địa vị nhân dân, không được hưởng quyền lợi như nhân dân. Chúng không có quyền tuyển cử, ứng cử; không có quyền tổ chức tuyên truyền, v.v.. Song chúng cần phải làm

³Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 8, tr. 264

tròn nghĩa vụ, như phục tùng trật tự, tuân theo pháp luật của nhân dân”⁴. Như vậy, dân trong quan điểm của Người là tập hợp tất cả người Việt Nam thuộc các giai cấp, tầng lớp xã hội khác nhau, chủ yếu là những người lao động, nhưng không bao hàm những kẻ tay sai, bán nước, phản động, xâm hại lợi ích quốc gia, dân tộc. Quan niệm về dân của Chủ tịch Hồ Chí Minh là sự kế thừa tư tưởng “trọng dân”, thân dân trong lịch sử và phù hợp với quan điểm của các nhà lý luận chủ nghĩa Mác - Lê-nin đã chỉ ra khi khẳng định vai trò của quần chúng nhân dân.

Đề cao vai trò và sức mạnh của nhân dân: Từ khi có xã hội loài người đến nay, lịch sử xã hội là do quần chúng nhân dân sáng tạo, xây dựng và là động lực thúc đẩy lịch sử tiến lên không ngừng. Mọi sự kiện lớn lao hay các cuộc cách mạng xảy ra trong xã hội đều có sự ủng hộ, tham gia tích cực của đông đảo quần chúng nhân dân. Dân tộc Việt Nam trải qua hàng nghìn năm lịch sử dựng nước và giữ nước, đã hình thành tư tưởng “trọng dân”, coi dân là gốc, chở thuyền là dân, lật thuyền cũng là dân.

Tiếp thu tinh hoa của dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh tư tưởng “trọng dân” trong nhiều bài nói, bài viết và thực hành trong thực tiễn cách mạng theo chân lý “việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh”⁵. Người nhiều lần khẳng định tư tưởng lấy dân làm gốc, “Gốc có vững cây mới bền, Xây lâu thắng lợi trên nền nhân dân”⁶; có lực lượng dân chúng thì việc to tát mấy, khó khăn mấy làm cũng được.

Vai trò, sức mạnh của nhân dân càng được phát huy, nhân lên gấp bội khi được tập hợp lực lượng hùng hậu, kết thành một khối thống nhất. Theo Người, “Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới

⁴Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 8, tr. 264

⁵Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 4, tr. 51

⁶Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 5, tr. 502

không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân”⁷. Có thể thấy, Người đặt nhân dân ở vị trí trung tâm, sánh cùng trời, đất và xác định rõ không có gì quý bằng nhân dân; không có gì mạnh bằng sức mạnh đoàn kết của nhân dân và cũng không có gì chống được dân chúng - “Dân khí mạnh thì quân lính nào, súng ống nào cũng không chống lại”⁸. Từ việc tổng kết, Chủ tịch Hồ Chí Minh đi đến khẳng định một nguyên lý sâu sắc: Có dân là có tất cả, mất dân là mất hết, “Ta được lòng dân thì ta không sợ gì cả. Nếu không được lòng dân thì ta không thể làm tốt công tác”⁹.

Chính vì đề cao, coi trọng vai trò, sức mạnh của dân nên Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn “đối với dân, ta đừng có làm gì trái ý dân. Dân muốn gì, ta phải làm nấy”¹⁰, bởi “Ý dân là ý trời. Làm đúng ý nguyện của dân thì ắt thành. Làm trái ý nguyện của dân thì ắt bại. Đó là lời nói chí lý của thánh hiền đời xưa”¹¹.

Coi trọng và xác định nhân dân là mục tiêu, động lực của cách mạng: Đây là một trong những nội dung cơ bản của tư tưởng “trọng dân” Hồ Chí Minh, bởi dân là điểm xuất phát và cũng là điểm đến cuối cùng trong toàn bộ quan điểm và hoạt động cách mạng của Người. Ngay từ sớm, khi chứng kiến cảnh nước mất nhà tan, nhân dân lầm than nô lệ, các khuynh hướng cứu nước của các bậc tiền bối thất bại, Người dần hình thành chí hướng cứu nước gắn liền với cứu dân và quyết định ra đi tìm đường cứu nước; từ đó, thâm nhập sâu rộng vào đời sống của nhân dân (công nhân, nông dân) ở các nước chính quốc và thuộc địa để thấu hiểu, thấu cảm và khơi dậy tinh thần đấu tranh giải phóng khỏi ách áp bức nô lệ. Toàn bộ sự nghiệp cách mạng, Người chưa bao giờ ngừng nghĩ đến nhân dân, “Tôi hiến cả đời tôi

⁷Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t. 10, tr. 453*

⁸Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t. 2, tr. 297*

⁹Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t. 15, tr. 142*

¹⁰Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t. 4, tr. 169*

¹¹Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t. 10, tr. 63*

cho dân tộc tôi”, đến khi về với thế giới người hiền, Người cũng “không có điều gì phải hối hận, chỉ tiếc là tiếc rằng không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa”.

Trong di sản tư tưởng Hồ Chí Minh, từ những quan điểm mang tính chiến lược của cách mạng đến những mong muốn thiết thực hằng ngày, như tương, cà, mắm, muối, áo cho dân mặc, nhà cho dân ở... đều là mục tiêu cách mạng của Người. Từ nhận thức đến chủ trương, quan điểm, nghị quyết, cương lĩnh, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tôn chỉ và chương trình hành động của Mặt trận, đoàn thể... đều hướng vào mục tiêu vì nhân dân; nhân dân là mục tiêu, lý tưởng của toàn bộ sự nghiệp cách mạng chứ không chỉ là vấn đề mang tính nhất thời. Trong đó, tập trung cốt lõi vào các vấn đề, như dân tộc độc lập, nhân dân tự do, đồng bào hạnh phúc, “Nhân dân luôn là tâm điểm của quá trình tư tưởng Hồ Chí Minh và sự quan tâm của Người đối với nhân dân không bị giới hạn trong các ranh giới địa lý. Mục đích của Người không chỉ là giải phóng đất nước mình khỏi sự thống trị ngoại bang mà trong chiều sâu tư tưởng của mình, bên cạnh mục đích giành độc lập dân tộc, Người còn mong ước đến sự công bằng, bình đẳng và no ấm cho nhân dân mình”¹². Mục tiêu mọi chính sách của Đảng và Nhà nước đều nhằm mục đích phục vụ nhân dân, cán bộ, đảng viên phải vì dân phục vụ.

Có thể thấy, Chủ tịch Hồ Chí Minh là lãnh tụ được sinh ra từ nhân dân, sống trong lòng dân và cuối đời lại về với nhân dân, “làm bạn với các cụ già hái củi, em trẻ chăn trâu, không dính líu gì với vòng danh lợi”. Người để lại cho toàn Đảng và toàn dân ta quan điểm về “trọng dân” hết sức giá

¹²Geetesh Sharman: “Đảng cứu tinh của hòa bình, độc lập và hạnh phúc”, *Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế kỷ niệm 120 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh*, Nxb. Chính trị - Hành chính, Hà Nội, 2010, tr. 412 - 413

trị cho công cuộc đổi mới đất nước nói chung, xây dựng chính quyền vì nhân dân phục vụ nói riêng hiện nay. (Nguồn Tạp chí Cộng sản)



Tình hình thực hiện nhiệm vụ tháng 9 và 9 tháng đầu năm 2023

***9 tháng đầu năm 2023:** Doanh thu hợp nhất 9 tháng (doanh thu vận tải là doanh thu trực tiếp từ vận tải, tính cả Ratraco): 5.865,7 tỷ đồng bằng 110,7% so với cùng kỳ.

Công ty mẹ: Sản lượng: Đoàn tàu Km đạt 13.067.009 ĐT Km, bằng 102,7% so với cùng kỳ, đạt 96,5% so với kế hoạch; Tấn TKm tổng trọng đạt 793.141 Vạn Tấn KMTT, bằng 93,7% so với cùng kỳ, đạt 92,7% so với kế hoạch. Doanh thu: đạt 1.623,9 tỷ đồng, bằng 108,1% so với cùng kỳ, đạt 104,7% so với kế hoạch.

***Tháng 9 năm 2023:** Doanh thu hợp nhất tháng 9 (doanh thu vận tải là doanh thu trực tiếp từ vận tải và tính cả Ratraco): 603,5 tỷ đồng bằng 89,1% so với cùng kỳ.

Công ty mẹ: Sản lượng: Đoàn tàu Km đạt 1.338.645 ĐT Km, bằng 96,8% so với cùng kỳ, đạt 99,9% so với kế hoạch; Tấn TKm tổng trọng đạt 82.112 Vạn Tấn KMTT, bằng 90,9% so với cùng kỳ, đạt 96,3% so với kế hoạch. Doanh thu: đạt 160,9 tỷ đồng, bằng 103,2% so với cùng kỳ, đạt 103,5% so với kế hoạch.

Tỷ lệ tàu đi đến đúng giờ: Chỉ tiêu chung: Tàu đi đúng giờ: 896/908 đoàn = 98,7% (tăng 1,7% so với tháng trước); Tàu đến đúng giờ: 820/908 đoàn = 90,3% (tăng 16,1% so với tháng trước). Tàu khách Thống nhất:

Tàu đi đúng giờ: 254/254 đoàn = 100% (tăng 1% so với tháng trước); Tàu đến đúng giờ: 227/254 đoàn = 89,4% (tăng 26,2% so với tháng trước). *Tàu khách khu đoạn*: Tàu đi đúng giờ: 642/654 đoàn = 98,2% (tăng 2% so với tháng trước); Tàu đến đúng giờ: 593/654 đoàn = 90,7% (tăng 11,9% so với tháng trước). *Thực hiện biểu đồ chạy tàu hàng*: Đi đúng giờ 312/312 đoàn = 100% (tăng 0,4% so với tháng trước); Đến đúng giờ 263/312 đoàn = 84,3% (tăng 2% so với tháng trước).

Các Công ty cổ phần chi phối:

Khối Vận tải: Tấn Km tính đổi đạt 434.894 nghìn TKM, bằng 88,1% so cùng kỳ và đạt 96,1% so với kế hoạch; *Doanh thu Vận tải* đạt 266,3 tỷ đồng, bằng 90,1% so cùng kỳ và đạt 91,3% so với kế hoạch.

Khối Kết cấu hạ tầng: Tổng sản lượng đạt 335,1 tỷ đồng bằng 89,5% so cùng kỳ; *Doanh thu* 328,3 tỷ đồng bằng 86,93% so cùng kỳ.

Cơ khí, công nghiệp: Tổng sản lượng 5,0 tỷ đồng bằng 213,1% % so cùng kỳ; *Doanh thu* 8,9 tỷ đồng bằng 213,1% so cùng kỳ.

Công tác an toàn giao thông đường sắt:

****Tình hình tai nạn, sự cố GTĐS tháng 9 (từ 01/9/2023 đến 30/9/2023) so với cùng kỳ:***

- ***Số vụ tai nạn:*** 11 vụ, giảm 04 vụ (-26,7%). Trong đó: Chủ quan 0 vụ, giảm 01 vụ giảm (-100%); khách quan xảy ra 11 vụ, giảm 03 vụ (-21,4%). Làm chết 07 người, bằng so với cùng kỳ, làm bị thương 04 người, giảm 04 người (-50%).

- ***Sự cố chạy tàu:*** 47 vụ, giảm 16 vụ (-25,4%). Trong đó: Khách quan 31 vụ, giảm 05 vụ (-13,9%); Chủ quan 16 vụ, giảm 11 vụ (-40,7%): Vận tải 0 vụ, giảm 01 vụ; Đầu máy 03 vụ, giảm 10 vụ; Toa xe 12 vụ, tăng 02 vụ; Cầu đường 0 vụ, giảm 01 vụ; TTTH 01 vụ, tương đương cùng kỳ; Công trình 0 vụ, giảm 01 vụ và ĐHVT 0 vụ bằng cùng kỳ.

- Để xảy ra 01 vụ trật bánh đầu máy và 01 vụ sự cố uy hiếp nghiêm trọng đến An toàn chạy tàu.

**Tình hình tai nạn, sự cố GTĐS 9 tháng đầu năm 2023 (từ 01/1 đến 30/9/2023) so với cùng kỳ:*

- *Số vụ tai nạn:* 133 vụ, giảm 25 vụ (-15,8%). Trong đó: Chủ quan 06 vụ, tăng 02vụ (+50%). Khách quan 127 vụ, giảm 27 vụ (-17,5%). Làm chết 68 người, tăng 08 người (+13,3%). Bị thương 75 người, giảm 21 người (-21,9%).

- *Sự cố chạy tàu:* 470 vụ, giảm 104 vụ (-18,1%). Trong đó: Khách quan 238 vụ, giảm 39 vụ (-14,1%). Chủ quan 232 vụ, giảm 65 vụ (-21,9%).

Nhiệm vụ trọng tâm tháng 10 năm 2023

1. Tập trung thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch tháng 10/2023

Công ty Mẹ: *Sản lượng:* Đoàn tàu Km đạt 1.340.599 ĐT Km, bằng 85,21% so với cùng kỳ; Tấn TKm tổng trọng đạt 85.247 Vạn Tấn KMTT, bằng 84,09% so với cùng kỳ. *Doanh thu:* đạt 155,4 tỷ đồng, bằng 103,2% so với cùng kỳ.

Các chỉ tiêu:

Vận tải hàng hóa: Tấn xếp: 425.837 tấn, bằng 94,57% cùng kỳ. Tấn.Km: 344.241.000 T.Km, bằng 88,42% cùng kỳ. Doanh thu hàng hóa: 154,79 tỷ đồng, bằng 88,56% cùng kỳ.

Vận tải hành khách: Hành khách: 360.790 lượt HK, bằng 112,90% cùng kỳ. HK.Km: 117.890.000, bằng 121,86% cùng kỳ. Doanh thu hành khách: 112,80 tỷ đồng bằng 123,53% cùng kỳ.

Chỉ tiêu chung: Tấn.Km tính đổi: 464.861.000 T.Km, bằng 95,29% cùng kỳ. Tổng doanh thu vận tải: 273,02 tỷ đồng, bằng 101,39% cùng kỳ.

Một số nhiệm vụ cụ thể:

1. Các đơn vị tập trung chỉ đạo công tác đảm bảo ATGTĐS, an toàn sản xuất các mặt; không chủ quan, lơ là trong giai đoạn thấp điểm vận tải

gây mất an toàn. Các Công ty CP VTĐS, Chi nhánh KTĐS chủ động làm tốt các biện pháp đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ trên tàu, dưới ga; các Công ty CP ĐS, TTTT ĐS làm tốt công tác thường trực, kiểm tra tại các vị trí xung yếu, đèo dốc tuyệt đối không để xảy ra tai nạn và giảm thiểu tối đa sự cố chạy tàu do chủ quan lập thành tích chào mừng các sự kiện trong tháng 10/2023.

Các khu vực chủ động theo sát diễn biến thời tiết và cảnh báo của cơ quan chuyên ngành để thực hiện tốt công tác thường trực, kịp thời ứng phó với bão lũ có thể xảy ra.

2. Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2023, chỉ đạo đánh giá lại kết quả thực hiện đối với các mặt công tác sau khi kết thúc quý III/2023. Xây dựng kế hoạch, chương trình thực hiện nhiệm vụ trong quý IV, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu SXKD đặt ra trong năm.

3. Chủ động báo cáo, giải trình, đề xuất kịp thời các cấp thẩm quyền trong trong việc sửa đổi, bổ sung Nghị định 10/2019/NĐ-CP; Nghị định 11/2018/NĐ-CP, Nghị định 65/2018/NĐ-CP; Luật Đường sắt 2017; Đề án Quản lý, sử dụng và khai thác tài sản KCHTĐS quốc gia; Đề án tái cơ cấu Tổng công ty ĐSVN năm 2020, thực hiện giai đoạn 2021-2025; Chiến lược phát triển Tổng công ty giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2035; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển Tổng công ty giai đoạn 2021-2025 cùng các cơ chế, chính sách khác liên quan đến hoạt động SXKD ngành ĐS.

4. Công tác vận tải, kế hoạch

Chỉ đạo theo dõi mật độ hành khách đi lại trong giai đoạn thấp điểm để điều chỉnh thành phần đoàn tàu, lịch chạy tàu phù hợp, đảm bảo hiệu quả kinh doanh.

Ban hành kế hoạch chạy tàu Tết Giáp Thìn 2024 để các đơn vị căn cứ chuẩn bị các nội dung liên quan.

Căn cứ chỉ đạo của Hội đồng thành viên, ban hành phương án giá điều chỉnh đối với tàu hàng chuyên tuyến áp dụng trong quý IV/2023; căn cứ kế hoạch vận tải quý IV, rà soát kế hoạch thu chi năm 2023, kịp thời tham mưu điều chỉnh để đảm bảo thực hiện tốt các chỉ tiêu SXKD của Công ty mẹ do UBQLV NN giao năm 2023.

Hoàn thiện dự toán chi phí cho thuê tài sản KCHTĐS quốc gia từ năm 2019 đến năm 2022 và Báo cáo phương án kinh doanh tài sản nhóm 2 trình Hội đồng thành viên, cấp thẩm quyền phê duyệt.

5. Công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng ĐS

Hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh Kế hoạch, phương án giá trong công tác quản lý, bảo trì KCHTĐS năm 2023 trình cấp thẩm quyền xong trước ngày 05/10/2023; Chủ động, sẵn sàng trong công tác phòng, chống và ứng phó lụt bão.

Rà soát số liệu và hoàn thiện báo cáo HĐTV kết quả kiểm tra làm việc với các đơn vị về công tác quản lý, khai thác, sử dụng các cơ sở nhà đất của Tổng công ty

6. Công tác đầu máy, toa xe

Ban hành kế hoạch quay vòng đầu máy kéo tàu theo kế hoạch vận tải Tết 2024 và ban hành kế hoạch sửa chữa đầu máy năm 2024 để các đơn vị chuẩn bị phương tiện phục vụ vận tải và vật tư phụ tùng phục vụ sửa chữa.

Bám sát chỉ đạo của Hội đồng thành viên, tham mưu kiện toàn phương án bố trí các Trạm đầu máy phù hợp với nhu cầu vận tải giai đoạn hiện nay.

Bám sát Bộ Tư pháp để báo cáo, giải trình các nội dung thẩm định dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định 65/2018/NĐ-CP trước khi trình Chính phủ.

7. Công tác đầu tư xây dựng

Chủ động làm việc với các bộ phận chuyên môn của Bộ GTVT về kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2023 và đề xuất bố trí kế hoạch năm 2024

đối với các công trình đường ngang.

Rà soát việc thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án theo đúng tiến độ đặt ra.

8. Nội dung khác

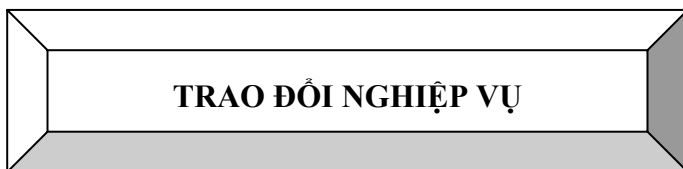
Chuẩn bị đầy đủ các nội dung tham dự Hội nghị Tổng giám đốc ĐS Asean 43 tại Philipines từ 16-20/10/2023.

Tổ chức các lớp tập huấn trong tháng 10 và 11 (về đất đai, thuế, người đại diện phần vốn tại các công ty CP chi phối, không chi phối, tập huấn cho kiểm soát viên, ...).

Xử lý dứt điểm các vấn đề tại 1 số đơn vị (Thông tin tín hiệu Bắc Giang, Nhà máy Xe lửa Gia Lâm, trường Cao đẳng Đường sắt) và kịp thời báo cáo BTV, HĐTV.

Tổ chức thành công Hội nghị Người lao động năm 2023 của Tổng công ty và Hội nghị tổng kết 10 năm phong trào “ Chính quy - Văn Hóa - An toàn” dự kiến diễn ra vào 09/10/2023.

Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày truyền thống ngành ĐSVN 21/10 đảm bảo trang trọng, tiết kiệm, hiệu quả./.



Hình thức xử lý đảng viên, vi phạm quy định quan hệ với tổ chức, cá nhân người nước ngoài

Hỏi: Đảng viên khi vi phạm quy định quan hệ với tổ chức, cá nhân người nước ngoài bị xử lý như thế nào?

Trả lời: Đối với đảng viên, vi phạm quy định quan hệ với tổ chức, cá nhân người nước ngoài, Điều 34 Quy định 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm quy định:

1. Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Tự mình hoặc có hành vi can thiệp, tác động để vợ (chồng), bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột mình và bên vợ (chồng) và người khác đi du lịch, tham quan, học tập, chữa bệnh ở trong nước, ngoài nước bằng tài trợ của tổ chức, cá nhân nước ngoài khi chưa được phép của cơ quan có thẩm quyền.

b) Nhận lời mời ra nước ngoài hoặc làm việc với cơ quan, tổ chức, cá nhân người nước ngoài dưới mọi hình thức mà không báo cáo hoặc chưa được sự đồng ý của tổ chức đảng có thẩm quyền.

c) Có quan hệ mật thiết với người nước ngoài nhưng không báo cáo với tổ chức đảng có thẩm quyền theo quy định.

d) Tự ý ra nước ngoài mà không báo cáo hoặc chưa được sự đồng ý của cấp ủy trực tiếp quản lý và cấp ủy nơi sinh hoạt.

đ) Nhận tiền, giấy tờ có giá trị như tiền, hiện vật có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên của cá nhân, tổ chức nước ngoài nhưng không báo cáo cấp ủy trực tiếp quản lý và cấp ủy nơi sinh hoạt.

e) Không báo cáo cấp ủy nơi sinh hoạt và cấp ủy quản lý về việc cho cá nhân, tổ chức nước ngoài thuê tài sản của mình; có cha, mẹ đẻ, người trực tiếp nuôi dưỡng mình hoặc vợ (chồng), vợ hoặc chồng, con, anh, chị, em ruột sinh sống, định cư ở nước ngoài; có con kết hôn với người nước ngoài; có vợ hoặc chồng, con đi học ở nước ngoài.

g) Nhận huân chương, huy chương, giải thưởng, học hàm, học vị hoặc các danh hiệu khác của nước ngoài không thuộc hiệp định hợp tác

giữa hai nhà nước, chương trình hợp tác giữa Đảng Cộng sản Việt Nam với các đảng chính trị của các quốc gia khác.

2. Trường hợp đã kỷ luật theo Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Có tiền, kim loại quý, đá quý, hiện vật, giấy tờ có giá trị đang gửi ở ngân hàng nước ngoài trái quy định.

b) Chuyển tiền, tài sản cho người nước ngoài, ra nước ngoài trái quy định.

c) Làm tư vấn cho doanh nghiệp, tổ chức kinh doanh, dịch vụ và tổ chức, cá nhân nước ngoài gây hại đến lợi ích quốc gia.

d) Liên doanh, liên kết, đầu tư vốn dưới mọi hình thức với tổ chức, cá nhân nước ngoài hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài mà không báo cáo hoặc chưa được sự đồng ý của tổ chức đảng có thẩm quyền.

đ) Cho cá nhân, tổ chức nước ngoài thuê tài sản của Đảng, Nhà nước khi chưa được sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền.

3. Trường hợp vi phạm Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:

a) Quan hệ với tổ chức, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài chống Đảng, Nhà nước, xâm phạm an ninh quốc gia, lợi ích đất nước, dân tộc.

b) Biết nhưng vẫn nhận tài trợ của cá nhân, tổ chức có hoạt động chống Đảng, Nhà nước.

c) Đồng tình, bao che, tiếp tay cho hoạt động của người nước ngoài hoặc người Việt Nam ở nước ngoài chống Đảng, Nhà nước.

d) Cung cấp, tiết lộ thông tin, tài liệu, hiện vật thuộc bí mật của Đảng, Nhà nước cho tổ chức, cá nhân nước ngoài, cá nhân và tổ chức chính trị thù địch, phản động dưới mọi hình thức.

đ) Hoạt động trong các đảng phái, tổ chức chính trị thù địch, phản động nước ngoài.

e) Nhập quốc tịch, chuyển tiền, tài sản ra nước ngoài, mở tài khoản, mua, bán tài sản ở nước ngoài trái quy định.

Thủ tục giới thiệu quần chúng ưu tú để xem xét kết nạp vào Đảng

Hỏi: Thủ tục giới thiệu quần chúng ưu tú để xem xét kết nạp vào Đảng thực hiện như thế nào là đúng quy định ?

Trả lời:

Theo Điều 4 Điều lệ Đảng; mục 3.1, 3.2 Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 về Quy định thi hành Điều lệ Đảng đã nêu rõ như sau:

1. Ban chấp hành đoàn thanh niên cơ sở và một đảng viên chính thức giới thiệu:

Nơi có tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, người vào Đảng trong độ tuổi thanh niên phải là đoàn viên, được ban chấp hành đoàn cơ sở và một đảng viên chính thức giới thiệu. Nghị quyết của ban chấp hành đoàn thanh niên cơ sở theo mẫu 4-KNĐ.

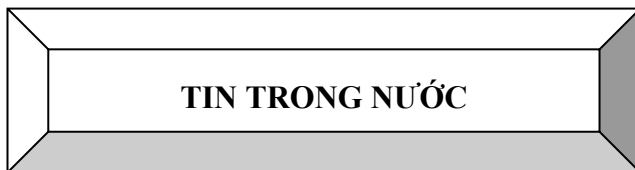
2. Ban chấp hành công đoàn cơ sở và một đảng viên chính thức giới thiệu:

Ở các cơ quan, doanh nghiệp *nơi không có tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh*, người vào Đảng phải là đoàn viên công đoàn (trong độ tuổi thanh niên), được ban chấp hành công đoàn cơ sở và một đảng viên chính thức giới thiệu. Nghị quyết của ban chấp hành đoàn thanh niên cơ sở theo mẫu 4A-KNĐ.

3. Hai đảng viên chính thức giới thiệu:

Người vào Đảng **không còn trong độ tuổi thanh niên** thì do 2 đảng viên chính thức giới thiệu theo mẫu 3-KND.

Đảng viên được phân công giúp đỡ người xin vào Đảng phải là đảng viên chính thức và cùng công tác với người vào Đảng ít nhất 12 tháng (nếu thay đổi đảng viên giúp đỡ thì không cần điều kiện này).



Thủ tướng chủ trì Hội nghị làm việc với doanh nghiệp Nhà nước trên phạm vi toàn quốc

Sáng 14/9, tại Trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Phạm Minh Chính chủ trì Hội nghị của Thường trực Chính phủ làm việc với doanh nghiệp Nhà nước trên phạm vi toàn quốc về các giải pháp thúc đẩy sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển.

Phát biểu khai mạc, Thủ tướng Phạm Minh Chính nêu rõ, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước (DNNN) được Đảng, Nhà nước ta rất quan tâm và được xác định DNNN giữ vị trí then chốt và là một lực lượng vật chất quan trọng của kinh tế Nhà nước, góp phần quan trọng ổn định kinh tế vĩ mô và thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội.

Thủ tướng khẳng định, dù chịu ảnh hưởng lớn từ tình hình thế giới với đặc điểm chung là lạm phát neo ở mức cao, tăng trưởng chậm lại, nhưng tình hình trong nước kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn cơ bản được bảo đảm; tăng trưởng có xu hướng quý sau tốt hơn quý trước; thu ngân sách Nhà nước đạt 69,4% dự toán; nợ

công, nợ chính phủ, nợ nước ngoài quốc gia, bội chi ngân sách Nhà nước được kiểm soát tốt.

Bên cạnh những kết quả đạt được, ổn định kinh tế vĩ mô chưa vững chắc, sức ép lạm phát, tăng trưởng gặp khó khăn, nhất là trong công nghiệp khi thị trường xuất khẩu lớn, truyền thống của ta bị thu hẹp; giải ngân vốn đầu tư công và việc triển khai một số chính sách của 3 chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội còn chậm...

Theo báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, cả nước có gần 680 DNNN (trong đó, có 478 doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, chiếm gần 6% số doanh nghiệp cả nước và 198 doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối, chiếm gần 2,4%) nhưng nắm một lượng tài sản rất lớn hơn 3,8 triệu tỷ đồng (trong đó, vốn Nhà nước đầu tư gần 1,7 triệu tỷ đồng; riêng 478 doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ với tổng vốn trên 1,55 triệu tỷ đồng, chiếm khoảng 7% tổng tài sản và 10% vốn chủ sở hữu, chiếm khoảng 25,78% tổng vốn sản xuất, kinh doanh và 23,4% giá trị tài sản cố định và đầu tư tài chính dài hạn của toàn bộ doanh nghiệp cả nước).

Để DNNN thực sự trở thành "lực lượng vật chất quan trọng của kinh tế nhà nước" dẫn dắt các thành phần kinh tế khác, Thủ tướng đề nghị tập trung đánh giá tình hình, những thành tựu, đóng góp của DNNN, những tồn tại, hạn chế, phân tích nguyên nhân chủ quan và khách quan, làm rõ những khó khăn, vướng mắc, những điểm nghẽn trong cơ chế, chính sách đối với khu vực doanh nghiệp này, những tồn tại hạn chế trong chính doanh nghiệp, những khó khăn nào xuất phát từ thể chế chính sách, những khó khăn nào xuất phát từ khâu triển khai thực hiện để, đề xuất rõ cấp nào, bộ nào cần xử lý các vướng mắc đó, từ đó đưa ra các định hướng, giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực tại các DNNN. Thủ tướng nhấn mạnh: *"Chúng ta phải lắng nghe tiếng nói doanh nghiệp, đặt mình vào vị trí doanh nghiệp để tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh. Mỗi ngành, mỗi cấp, mỗi người chung*

tay, góp sức, nỗ lực trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao để góp gió thành bão, vượt qua khó khăn".

Thủ tướng nêu rõ, trong bối cảnh hiện nay, cần tập trung thúc đẩy có trọng tâm, trọng điểm 3 động lực tăng trưởng (đầu tư, xuất khẩu, tiêu dùng),... Cùng với đó, cần nhận định, đánh giá đúng, sát vị thế, vai trò của DNNN hiện nay, từ đó làm rõ mục tiêu sắp xếp, cải cách khu vực DNNN phù hợp với tình hình thực tế của Việt Nam. Đây cũng là công việc phục vụ cho việc tổ chức sơ kết, đánh giá toàn diện việc thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW năm 2017 của Trung ương khóa XII về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước, báo cáo cấp có thẩm quyền. Tinh thần là tăng cường sự lãnh đạo của Đảng với các DNNN.

Mặt khác, việc thúc đẩy sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển của các DNNN cần góp phần tiếp tục cụ thể hóa, triển khai các thỏa thuận đạt được giữa lãnh đạo cấp cao Việt Nam với các nước, các đối tác, trong đó có Trung Quốc và Hoa Kỳ, nhất là sau các chuyến thăm Trung Quốc của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cuối năm 2022 và chuyến thăm Việt Nam của Tổng thống Hoa Kỳ Joe Biden mới đây.

Phát biểu kết luận: thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Thủ tướng Phạm Minh Chính trân trọng cảm ơn, đánh giá cao kết quả của DNNN, đóng góp vào kết quả chung của cả nước trong năm 2022 và những tháng vừa qua của năm 2023; đồng thời chia sẻ với những khó khăn, thách thức mà các DNNN gặp phải từ tình hình trong nước và quốc tế.

Thủ tướng nêu rõ, thông điệp của hội nghị là chung sức, đồng lòng tháo gỡ khó khăn, vượt qua thách thức, đẩy mạnh đầu tư phát triển, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng của nền kinh tế năm 2023 và những năm tiếp theo. Tinh thần là hài hòa lợi ích Nhà nước, nhân dân và doanh nghiệp, hài hòa lợi ích, rủi ro chia sẻ; không nói không, không nói khó, không nói có mà không làm cho doanh nghiệp.

Tại Hội nghị Thủ tướng đã nêu 6 quan điểm chỉ đạo và 12 nhiệm vụ trọng tâm thời gian để nâng cao hiệu quả hoạt động, đổi mới khu vực

DNNN, thúc đẩy sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển. Đồng thời cũng nêu rõ: “*Cần thực sự chia sẻ, đặt mình vào địa vị doanh nghiệp*”: với các cơ quan Nhà nước, Thủ tướng yêu cầu các bộ trưởng, trưởng ngành, thủ trưởng cơ quan ngang bộ, chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố tập trung chỉ đạo cải cách hành chính, phân cấp, phân quyền, tạo mọi thuận lợi cho doanh nghiệp, đặt mình vào địa vị doanh nghiệp để giải quyết các khó khăn, vượt qua thách thức, thực sự chia sẻ, khích lệ, khuyến khích những người làm đúng, làm tốt và cương quyết xử lý những người vi phạm, những nhiều, tiêu cực, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm....

Bộ Tài chính sớm hoàn thiện hồ sơ, trình Chính phủ báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp. Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị định số 10/2019/NĐ-CP về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu Nhà nước.

Bộ Khoa học và Công nghệ nghiên cứu sửa đổi quy định về chuyển mục đích sử dụng Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp để tạo điều kiện thực hiện đầu tư trong lĩnh vực liên quan đến khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, đặt hàng các sản phẩm mới, đầu tư cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo,...

Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc, phê duyệt kế hoạch, chương trình, đặc biệt là kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển của các tập đoàn kinh tế, tổng công ty Nhà nước trực thuộc, thể hiện rõ hơn vai trò dẫn dắt, tạo động lực, mở đường, thúc đẩy các thành phần kinh tế khác phát triển; thực hiện đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ của cơ quan đại diện chủ sở hữu tại các doanh nghiệp theo quy định; chủ động, quyết liệt trong xử lý các vấn đề vướng mắc phát sinh của các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của cơ quan đại diện chủ sở hữu.

Các cơ quan đại diện chủ sở hữu khác cần tích cực, kịp thời nắm bắt tình hình tốt hơn, nhất là những khó khăn, vướng mắc lớn, là điểm

ngheñ trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp. Trên cơ sở đó, khẩn trương giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền; phối hợp, kiến nghị các bộ, ngành hoặc tham mưu cho Chính phủ để giải quyết các vấn đề còn tồn đọng, vấn đề phát sinh mới. Đồng thời, Thủ tướng đề nghị các tổ chức tín dụng và doanh nghiệp có quan hệ cộng sinh, cần phát huy tinh thần linh hoạt, sáng tạo, "trong tôi có anh, trong anh có tôi", cùng nhau tháo gỡ khó khăn, nút thắt về tín dụng, nguồn vốn.

Ghi nhận, đánh giá cao các ý kiến và đề xuất tâm huyết, trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương và các doanh nghiệp Nhà nước tại hội nghị, Thủ tướng giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Chính phủ tiếp thu, trình Thủ tướng ban hành văn bản phù hợp là sản phẩm của hội nghị để tổ chức thực hiện hiệu quả, với mong muốn sau hội nghị, các DNNN có thêm nhiều món quà tặng Nhà nước, tặng nhân dân.



Kết quả chuyến thăm cấp Nhà nước tới Việt Nam của Tổng thống Hoa kỳ Joe Biden

Nhận lời mời của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng, Tổng thống Hoa Kỳ Joe Biden thăm cấp Nhà nước tới Việt Nam từ ngày 10 - 11/9/2023.

1. Các hoạt động chính:

Tổng thống Joe Biden là Tổng thống Hoa Kỳ đầu tiên thăm cấp Nhà nước đến Việt Nam theo lời mời của Tổng Bí thư Đảng ta; đồng thời là Tổng thống Hoa Kỳ đầu tiên có cuộc gặp chính thức với cả 4 đồng chí lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước ta trong một chuyến thăm, cụ thể: Dự Lễ đón cấp Nhà nước, hội đàm, cùng Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng phát

biểu với báo chí sau hội đàm và ra Tuyên bố chung chính thức xác lập quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện vì hòa bình, hợp tác và phát triển bền vững Việt Nam - Hoa Kỳ; Hội kiến và dự chiêu đãi cấp Nhà nước do Chủ tịch nước Võ Văn Thưởng chủ trì; Hội kiến và cùng Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính dự Hội nghị cấp cao Việt Nam - Hoa Kỳ về đổi mới sáng tạo và đầu tư; Hội kiến và cùng Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ chứng kiến Lễ trao tặng các kỷ vật chiến tranh giữa hai bên.

Ngoài ra, Tổng thống Joe Biden thăm và đặt hoa tại Phù điêu liên quan đến Thượng Nghị sĩ John McCain tại đường Thanh niên; chủ trì họp báo với báo chí Hoa Kỳ và truyền thông quốc tế.

2. Các nội dung chính trong trao đổi cấp cao

- Trong các trao đổi với Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và lãnh đạo chủ chốt, Tổng thống Biden phát biểu:

+ Khẳng định Việt Nam là một “đất nước tuyệt vời”, một “cường quốc chủ chốt” tại một khu vực trọng yếu và vào một thời điểm quan trọng; một đối tác rất quan trọng của Hoa Kỳ; thể hiện sự khâm phục Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và lãnh đạo cấp cao Việt Nam đã lãnh đạo Nhân dân Việt Nam đi theo con đường đúng đắn, đạt nhiều kết quả cả về đối nội và đối ngoại trong nhiều thập kỷ qua. Nhân mạnh Hoa Kỳ nhất quán ủng hộ một Việt Nam “mạnh, độc lập, tự cường và thịnh vượng”.

+ Điềm lại lịch sử quan hệ hai nước 50 năm qua, từ chiến tranh đến khi bình thường hóa, xác lập quan hệ Đối tác toàn diện vào năm 2013 và quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện nhân chuyến thăm Việt Nam lần này của Tổng thống Biden; bày tỏ sự ngưỡng mộ trước tầm nhìn chiến lược của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ. Đánh giá cao vai trò và đóng góp của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và lãnh đạo cấp cao Việt Nam đối với quá trình hàn gắn, xây dựng lòng tin và thúc đẩy hợp tác giữa hai nước.

+ Bày tỏ vui mừng khi hai nước xác lập quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện, “cấp độ cao nhất” trong hệ thống thứ bậc quan hệ đối tác của Việt Nam, phù hợp với thực tế triển khai quan hệ song phương và lợi ích của Nhân dân hai nước. Khẳng định chuyến thăm diễn ra vào “thời khắc lịch sử”, đánh dấu khởi đầu của một “kỷ nguyên vĩ đại” của quan hệ hai nước, góp phần xác lập khuôn khổ để quan hệ hai nước phát triển sâu rộng hơn nữa trong những thập kỷ tới. Cho rằng khuôn khổ quan hệ mới sẽ đóng góp cho hòa bình, an ninh và thịnh vượng tại một khu vực quan trọng hàng đầu của thế giới, tạo điều kiện để hai nước ứng phó ngày càng hiệu quả với các thách thức toàn cầu.

+ Đề nghị lãnh đạo cấp cao Việt Nam chia sẻ về những ưu tiên của Việt Nam trong triển khai quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện với Hoa Kỳ thời gian tới. Từ góc độ ưu tiên của phía Hoa Kỳ, cho rằng, hai bên cần ưu tiên thúc đẩy các lĩnh vực: Quan hệ chính trị - ngoại giao, kinh tế thương mại, khoa học công nghệ, giao lưu nhân dân, quốc phòng - an ninh, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm tự do hàng hải - hàng không tại khu vực Châu Á - Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương.

+ Về các lĩnh vực hợp tác cụ thể, Tổng thống Biden bày tỏ mong muốn duy trì đà hợp tác kinh tế - thương mại - đầu tư có lợi cho cả hai bên; đánh giá cao hai bên dành nguồn lực để thúc đẩy phát triển khoa học - công nghệ và những ngành công nghệ mới có tính then chốt, bao gồm xây dựng ngành công nghiệp bán dẫn; hoan nghênh hai bên đẩy mạnh hợp tác giáo dục - đào tạo, đầu tư phát triển lao động tay nghề cao, đặc biệt là trong khu vực khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học. Tổng thống Biden bày tỏ tự hào về những kết quả mà hai bên đã đạt được trong hợp tác khắc phục hậu quả chiến tranh, cụ thể là các hoạt động rà phá bom mìn, vật liệu nổ, tẩy độc da cam/dioxin, hỗ trợ người khuyết tật, tìm kiếm và xác minh hài cốt quân nhân Hoa Kỳ mất tích và bộ đội Việt Nam hy sinh trong chiến

tranh; coi đây là minh chứng cho tinh thần vượt lên quá khứ đau thương để trân trọng, vun đắp cho hiện tại và tương lai.

+ Về các vấn đề khu vực và quốc tế: Khẳng định chuyến thăm này không phải là để thách thức hay chống bất cứ bên thứ ba nào, mà là nhằm góp phần xây dựng cộng đồng quốc tế tốt đẹp hơn; nhấn mạnh Việt Nam và Hoa Kỳ cùng chia sẻ lợi ích mang tính nguyên tắc là bảo đảm cho khu vực an toàn, ổn định, tự do và thịnh vượng. Khẳng định Hoa Kỳ ủng hộ ASEAN đóng vai trò trung tâm tại khu vực, nỗ lực vì đoàn kết, thịnh vượng chung. Hoan nghênh Việt Nam đã đóng vai trò đi đầu trong nỗ lực chung ứng phó với biến đổi khí hậu; khẳng định Hoa Kỳ sẵn sàng hợp tác, cam kết huy động tài chính, công nghệ giúp Việt Nam phát triển năng lượng sạch; nhấn mạnh nguyên tắc tôn trọng luật pháp quốc tế trong vấn đề Biển Đông; mong Việt Nam hợp tác về Khuôn khổ kinh tế Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương và thịnh vượng (IPEF), sớm đạt kết quả trên cả 4 trụ cột của IPEF.

- Lãnh đạo Đảng, Nhà nước ta chia sẻ về tình hình và thành tựu đổi mới của Việt Nam, về đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa dạng hóa, đa phương hóa, chính sách quốc phòng “bốn không” ; hoan nghênh tăng cường quan hệ hợp tác với Hoa Kỳ trên toàn bộ các trụ cột, đồng thời nhấn mạnh sẵn sàng tăng cường quan hệ chính trị để củng cố nền tảng ổn định, lâu dài:

+ Kế thừa thành tựu và duy trì đà phát triển của quan hệ kinh tế, thương mại và đầu tư, mở cửa thị trường; đề nghị Hoa Kỳ có cam kết chính trị mạnh mẽ và bước đi cụ thể để sớm công nhận Việt Nam có nền kinh tế thị trường.

+ Mở ra các lĩnh vực hợp tác đột phá mới: Khoa học công nghệ, kinh tế số, kinh tế xanh, giáo dục và đào tạo.

+ Đề nghị Hoa Kỳ tăng cường các hoạt động hỗ trợ giải quyết hậu quả chiến tranh.

3. Tuyên bố chung về nâng cấp quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ lên Đối tác chiến lược toàn diện:

Nhân dịp chuyến thăm, hai bên đã ra Tuyên bố chung chính thức xác lập quan hệ **Đối tác chiến lược toàn diện** vì hòa bình, hợp tác và phát triển bền vững Việt Nam – Hoa Kỳ. Hoa Kỳ ủng hộ và hỗ trợ triển khai các ưu tiên, đột phá chiến lược trong phát triển kinh tế của Việt Nam đã được đề ra tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII. Theo đó:

- Hai bên tiếp tục làm sâu sắc hơn nữa quan hệ chính trị - ngoại giao và thúc đẩy trao đổi đoàn, tiếp xúc thường xuyên ở tất cả các cấp nhằm tăng cường hiểu biết lẫn nhau, xây dựng và củng cố lòng tin chính trị; thúc đẩy hơn nữa quan hệ trên kênh đảng và các cơ quan lập pháp hai nước, trong đó khuyến khích đối thoại, trao đổi kinh nghiệm và thảo luận về các ưu tiên của mỗi bên.

- Hai bên tái khẳng định hợp tác kinh tế - thương mại - đầu tư và tăng trưởng kinh tế bao trùm dựa trên đổi mới sáng tạo đóng vai trò nền tảng cốt lõi và động lực quan trọng của quan hệ song phương. Hoa Kỳ hoan nghênh những bước tiến quan trọng về cải cách kinh tế dựa trên thị trường của Việt Nam; khẳng định cam kết chính trị cấp cao nhất về việc đẩy nhanh quá trình xem xét để tiến tới công nhận Quy chế kinh tế thị trường của Việt Nam.

- Hai bên quyết định đẩy mạnh hợp tác về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực số, coi đây là đột phá mới của quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện. Hoa Kỳ khẳng định cam kết tăng cường hỗ trợ Việt Nam đào tạo và phát triển lực lượng lao động công nghệ cao. Đồng thời, đưa ra nhiều cam kết tăng cường hỗ trợ phát triển, bao gồm phát triển hạ tầng, khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Hai bên phối hợp trong các lĩnh vực thích ứng liên ngành với biến đổi khí hậu tại khu vực đồng bằng sông Cửu Long và đồng bằng Sông Hồng. Hoa Kỳ ủng hộ nỗ lực tăng cường sản xuất năng lượng sạch của

Việt Nam và cam kết hỗ trợ tài chính, công nghệ giúp Việt Nam thực hiện các cam kết quốc tế về khí hậu. Đồng thời, khẳng định sẽ tăng cường phối hợp bảo đảm an ninh y tế như ngăn ngừa, phát hiện và ứng phó với các đại dịch, các nguy cơ dịch bệnh toàn cầu khác.

- Hai nhà lãnh đạo hoan nghênh sự hợp tác chặt chẽ hai nước trong khắc phục hậu quả chiến tranh, coi đây là ưu tiên trong quan hệ hai nước.

- Hai nhà lãnh đạo hoan nghênh sự gia tăng mạnh mẽ các hoạt động giao lưu nhân dân hai nước; dự định tăng cường hợp tác giữa các bang của Hoa Kỳ và các tỉnh, thành phố của Việt Nam theo hướng thực chất, hiệu quả.

- Đối với các vấn đề an ninh - quốc phòng, quyền con người, phía Hoa Kỳ nhất trí đề cập theo những nguyên tắc chung mà hai bên đã thống nhất hoặc theo nội dung của các Tuyên bố chung trước đây.

- Chia sẻ quan điểm đối với một số vấn đề khu vực và quốc tế phù hợp với quan điểm của Việt Nam, không ảnh hưởng đến quan hệ đối ngoại với các đối tác liên quan.

4. Dư luận báo chí Trung Quốc về chuyến thăm:

Nhìn chung, nội dung thông tin trên báo chí chính thống của Trung Quốc nhận định việc nâng cấp quan hệ song phương của Việt Nam với Hoa Kỳ sẽ không ảnh hưởng đến Trung Quốc, cho rằng Việt Nam và Trung Quốc là hai nền kinh tế rất quan trọng ở khu vực mà quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ không thể thay thế được; đánh giá việc Việt Nam muốn duy trì cân bằng trong quan hệ với cả Trung Quốc và Hoa Kỳ là “*có thể hiểu được*” và “*không thể chỉ trích được*”. Báo chí Trung Quốc cho rằng “*chính sách ngoại giao cân bằng nước lớn mới phù hợp nhất với lợi ích quốc gia của Việt Nam*”; Việt Nam và Hoa Kỳ nâng cấp quan hệ chủ yếu về kinh tế, khoa học - công nghệ và “*Việt Nam không bị cuốn vào tập hợp lực lượng chống Trung Quốc*”, “*không có nghĩa Việt Nam ngã sang phía Hoa Kỳ*”.

5. Ý nghĩa đối với quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ:

Trước hết, việc Tổng thống Hoa Kỳ thực hiện chuyến thăm cấp Nhà nước theo lời mời của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã thể hiện rõ việc *Hoa Kỳ công nhận và tôn trọng thể chế chính trị của Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và của đồng chí Tổng Bí thư*. Từng đảm nhận nhiều cương vị khác nhau trong chính quyền Hoa Kỳ, cá nhân Tổng thống Joe Biden luôn dành nhiều thiện chí, tình cảm và ủng hộ mối quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ. Ông cho biết bản thân là một người ủng hộ mạnh mẽ việc chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam khi quyết định tranh cử thượng nghị sĩ năm 1972. Tổng thống Joe Biden đã gửi thư (tháng 6/2023) mời Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng sớm thăm Hoa Kỳ, sớm quyết định cử các đoàn Bộ trưởng và quan chức cấp cao để chuẩn bị cho chuyến thăm Việt Nam, đáp ứng nhiều đề nghị của Việt Nam, với những động thái rất có ý nghĩa, thể hiện sự tôn trọng và mong muốn thúc đẩy quan hệ nhiều mặt với Việt Nam.

Thứ hai, việc ta đón Tổng thống Biden và xác lập quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện vì hòa bình, hợp tác và phát triển bền vững với Hoa Kỳ là *sự kiện đối ngoại mang tính lịch sử*, góp phần khẳng định rõ các nguyên tắc căn bản của quan hệ hai nước và hiện thực hóa tầm nhìn, mục tiêu mà Chủ tịch Hồ Chí Minh, các thế hệ lãnh đạo Việt Nam và Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã dày công thúc đẩy trong nhiều thập kỷ, trong đó có chủ trương “gác lại quá khứ, vượt qua khác biệt, phát huy tương đồng, hướng tới tương lai”, tăng cường quan hệ với Hoa Kỳ trên nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, tôn trọng thể chế chính trị của nhau.

Thứ ba, tạo bước phát triển mới về hợp tác kinh tế, đột phá về khoa học công nghệ. Với cam kết ủng hộ một Việt Nam “mạnh, độc lập, tự cường và thịnh vượng” bằng các hành động cụ thể, Hoa Kỳ bày tỏ sẵn sàng đáp ứng hơn nữa lợi ích của Việt Nam trên nhiều lĩnh vực, trong đó có việc hỗ

trợ thực hiện các khâu đột phá chiến lược phục vụ phát triển¹³ của ta; mở rộng hợp tác trong các lĩnh vực tiềm năng mà ta có nhu cầu.

Chuyến thăm góp phần tạo đà mới, tạo khuôn khổ rộng lớn hơn nữa cho phát triển quan hệ với Hoa Kỳ để khai thác tối đa tiềm năng quan hệ, gia tăng hợp tác, tranh thủ nguồn lực, thế mạnh của Hoa Kỳ, đặc biệt về kinh tế, thương mại, đầu tư, khoa học - công nghệ, giáo dục - đào tạo, phù hợp với các yêu cầu của đất nước ta trong phần đầu thực hiện các mục tiêu phát triển đã được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII đề ra tới năm 2030 và 2045. Cụ thể, chuyến thăm góp phần thúc đẩy hai bên triển khai hiệu quả hợp tác kinh tế - thương mại - đầu tư song phương để tạo thêm động lực cho tổng thể quan hệ song phương; duy trì cán cân thương mại hài hòa, bền vững, cùng có lợi và tạo thuận lợi cho các hoạt động đầu tư, sản xuất của doanh nghiệp mỗi nước tại nước kia; thúc đẩy việc Việt Nam tham gia chuỗi cung ứng của Hoa Kỳ tại khu vực và trên thế giới; hiện thực hóa triển vọng hợp tác trong các lĩnh vực mới mà hai bên cùng có lợi ích như kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi năng lượng, sản xuất chip bán dẫn.

Thông qua chuyến thăm, hai bên tiếp tục tăng cường hiệu quả phối hợp tại các cơ chế quan trọng như Liên hợp quốc, APEC, WTO, trong quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện ASEAN - Hoa Kỳ và Đối tác Mê Công - Hoa Kỳ, IPEF, cũng như trong các vấn đề quốc tế và khu vực như Biển Đông, phát triển bền vững tại tiểu vùng Mê Công, đảm bảo chuỗi cung ứng, ứng phó với biến đổi khí hậu, dịch bệnh...

¹³ Nhất là hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực và phát triển hạ tầng cơ sở, chia sẻ kinh nghiệm quản lý; đáp ứng tích cực hơn một số yêu cầu khác của ta như đẩy nhanh tiến trình công nhận Quy chế kinh tế thị trường của Việt Nam, mở cửa thị trường cho các mặt hàng xuất khẩu mới của ta, tạo điều kiện để Việt Nam tham gia chuỗi cung ứng của Hoa Kỳ tại khu vực.

Thứ tư, ta có điều kiện để hạn chế những mặt tiêu cực trong quan hệ hai nước cũng như với các đối tác khác; nâng cao hiệu quả đấu tranh với những âm mưu, hành động can thiệp nội bộ của ta; giảm thiểu những biện pháp hạn chế thương mại bất lợi cho ta.



VĂN BẢN MỚI

Nghị quyết 129/NQ-CP, ngày 18/8/2023 về việc điều chuyển thuốc, vật tư, sinh phẩm đã mua từ nguồn ngân sách nhà nước cho phòng, chống dịch Covid-19 sang nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh

BBT: Ngày 18/8/2023, Thủ tướng Chính Phủ ban hành Nghị quyết 129/NQ-CP, ngày 18/8/2023 về việc điều chuyển thuốc, vật tư, sinh phẩm đã mua từ nguồn ngân sách nhà nước cho phòng, chống dịch Covid-19 sang nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh. *BBT* trích đăng một số nội dung như sau:

Nguyên tắc thanh toán khi sử dụng cho khám bệnh, chữa bệnh Nghị quyết nêu rõ, đối với thuốc, vật tư, sinh phẩm đã mua từ ngân sách nhà nước cho phòng, chống dịch Covid-19 thuộc danh mục Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán: Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chỉ được thanh toán và thu từ phần đồng chi trả của người bệnh có thể bảo hiểm y tế bằng với giá mua vào theo quy định của pháp luật đấu thầu nhưng không được cao hơn giá do cơ quan bảo hiểm xã hội thanh toán cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh kể từ thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực.

Đối với người không có thẻ bảo hiểm y tế, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chỉ được thu của người bệnh bằng với giá mua vào theo quy

định của pháp luật đấu thầu nhưng không được cao hơn giá do cơ quan bảo hiểm xã hội thanh toán cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh kể từ thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực.

Kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực, trường hợp các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không có giá do Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán thì được căn cứ giá do Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác trên địa bàn tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương, nếu vẫn không có giá do Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán tại các cơ sở y tế khác trên địa bàn tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương thì được thanh toán bằng giá mua vào theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

Đối với thuốc, vật tư, sinh phẩm đã mua từ ngân sách nhà nước cho phòng, chống dịch Covid-19 không thuộc danh mục Bảo hiểm y tế thanh toán, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chỉ được thu của người bệnh bằng với giá mua vào theo quy định của pháp luật đấu thầu.

Số kinh phí các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thu được thực hiện nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Rà soát lại số lượng thuốc, vật tư, sinh phẩm đã mua, hạn chế tối đa lãng phí. Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chủ động rà soát lại số lượng thuốc, vật tư, sinh phẩm đã mua nhưng chưa sử dụng hết từ nguồn ngân sách nhà nước để ưu tiên phục vụ công tác chống dịch, dự phòng chống dịch và điều chuyển sử dụng giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để phòng, chống dịch Covid-19, hạn chế tối đa lãng phí.

Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hướng dẫn cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội thực hiện thanh, quyết toán theo quy định và nộp vào ngân sách nhà nước số tiền thu được; chỉ đạo Sở Y tế, cơ quan chức năng kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện liên quan đến giá, thanh quyết toán, bảo đảm

theo đúng quy định của pháp luật, hiệu quả, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát, lãng phí. Bảo hiểm xã hội Việt Nam chỉ đạo Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phối hợp với Sở Y tế, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để thực hiện Nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành (18/8/2023) đến hết ngày 31/12/2023.



TRAO ĐỔI KIẾN THỨC

Những điều cần biết về chip bán dẫn

1. Chip bán dẫn là gì

Chip bán dẫn (hay còn gọi là vi mạch bán dẫn) là một loại vi mạch thành phần điện tử phức tạp được tạo thành bằng cách tích hợp hàng trăm hoặc thậm chí hàng tỷ thành phần điện tử nhỏ trên một mảnh bán dẫn như silic để tạo ra các thành phần điện tử như transistor, điốt, và các linh kiện khác.. Chip bán dẫn thường có kích thước nhỏ gọn và có khả năng thực hiện nhiều chức năng khác nhau. Chip bán dẫn chủ yếu là mạch tích hợp, trong đó các transistor, điốt, capacitor, resistor và các thành phần khác được kết hợp và liên kết với nhau trên một mảnh bán dẫn. Các thành phần và mạch được chế tạo trên chip bán dẫn thông qua quy trình công nghệ chấp mỗi điện tử và quy trình chế tạo chip.

Chip bán dẫn có nhiều ứng dụng trong công nghệ điện tử và thông tin, từ vi xử lý, bộ nhớ, điện tử tiêu thụ ít năng lượng, viễn thông, máy tính cá nhân, điện thoại di động, thiết bị di động, đến các thiết bị nhúng và nhiều lĩnh vực khác. Với khả năng tích hợp cao và hiệu năng đáng kể, chip bán

dẫn đã đóng góp quan trọng vào sự phát triển của công nghệ và đời sống hiện đại.

2. Chất bán dẫn là gì

Chất bán dẫn là gì? Là một loại vật liệu có khả năng dẫn điện tương đối, nằm giữa chất dẫn điện tốt như kim loại và chất cách điện như gốm sứ. Chất bán dẫn chủ yếu được làm từ các nguyên tố như silic và germani trong dạng tinh thể. Chất bán dẫn có nhiều tính chất đặc biệt, trong đó điểm đáng chú ý nhất là khả năng điều chỉnh dòng điện thông qua chúng. Khi chất bán dẫn bị tác động bởi ánh sáng, nhiệt độ hoặc điện trường, số điện tử và lỗ trống trong chất bán dẫn sẽ di chuyển và tạo ra dòng điện. Điều này cho phép chất bán dẫn được sử dụng trong các thành phần điện tử như transistor, đèn LED, vi mạch và nhiều ứng dụng khác.

Các chất bán dẫn có thể có tính dẫn điện khác nhau, từ dẫn điện tốt (chất bán dẫn dạng n) đến cách điện (chất bán dẫn dạng p). Khi kết hợp chất bán dẫn dạng n và dạng p, ta có thể tạo thành các cấu trúc như kết cấu p-n junction hoặc transistor, tạo ra các thiết bị điện tử có tính năng chuyển đổi và kiểm soát dòng điện hiệu quả. Chất bán dẫn đã đóng góp rất lớn vào sự phát triển của công nghệ điện tử và thông tin trong thế kỷ 20 và tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong nhiều lĩnh vực khác nhau ngày nay.

3. Cấu tạo chip bán dẫn

Cấu tạo của một chip bán dẫn bao gồm nhiều lớp chất bán dẫn được đặt lên nhau. Chúng bao gồm các thành phần điện tử như transistor, điốt, capacitor, resistor và nhiều loại linh kiện khác. Các linh kiện này được kết nối với nhau bằng các đường dẫn trên bề mặt chip, tạo thành mạch điện tử hoàn chỉnh. **Transistor:** Transistor là một loại thiết bị bán dẫn được sử dụng để kiểm soát và khuếch đại dòng điện. Nó có thể hoạt động như công tắc điện tử hoặc khuếch đại tín hiệu. Transistor thường được xây dựng từ chất bán dẫn như silic hoặc germani và có ba lớp chất bán dẫn được gọi là

lớp đáp ứng (emitter), lớp kiểm soát (base) và lớp thu (collector). Các loại transistor phổ biến bao gồm transistor bipolar, transistor trường và transistor MOSFET.

Điốt: Điốt là một thành phần hai cực chỉ cho phép dòng điện chạy qua nó theo một hướng nhất định. Nó có hai cực là cực anốt (cực dương) và cực catốt (cực âm). Điốt có thể hoạt động như công tắc điện tử và được sử dụng trong nhiều ứng dụng, bao gồm chỉnh lưu, biến tần và xác định hướng dòng điện. **Capacitor (tụ điện):** Capacitor là một thiết bị lưu trữ năng lượng trong trường điện. Nó được tạo thành bằng hai tấm dẫn điện (được gọi là bản) được tách rời bởi một chất cách điện. Khi có điện áp được áp dụng, capacitor tích hợp năng lượng trong trường điện giữa hai bản. Capacitor được sử dụng để lưu trữ và cung cấp năng lượng, làm bộ lọc trong mạch điện và có nhiều ứng dụng khác.

Resistor (résist): Resistor là một thành phần điện tử có khả năng giới hạn dòng điện thông qua nó. Nó giới hạn dòng điện bằng cách tạo ra một điện trở cho dòng điện đi qua. Resistor thường được làm từ vật liệu kháng điện như cacbon hoặc kim loại và có giá trị điện trở được đo bằng đơn vị ohm (Ω). Resistor được sử dụng để điều chỉnh dòng điện, chia áp suất, giới hạn dòng điện và thực hiện các chức năng khác trong mạch điện.

4. Các nhà sản xuất chip bán dẫn nổi tiếng thế giới.

- **Intel:** Intel là một trong những công ty sản xuất chip nổi tiếng nhất thế giới. Công ty này chuyên sản xuất các loại chip xử lý cho máy tính và thiết bị điện tử.

- **AMD:** AMD là một công ty sản xuất chip xử lý cạnh tranh trực tiếp với Intel. Công ty này chuyên sản xuất các loại chip xử lý cho máy tính và các thiết bị điện tử khác.

- **NVIDIA:** NVIDIA là một công ty chuyên sản xuất chip đồ họa, cung cấp các giải pháp đồ họa cho các thiết bị di động, máy tính và máy chơi game.

- **Qualcomm:** Qualcomm là một công ty sản xuất chip cho các thiết bị di động như điện thoại thông minh và máy tính bảng. Công ty này cũng cung cấp các giải pháp kết nối không dây và mạng di động.

- **Samsung:** Samsung là một tập đoàn đa quốc gia có trụ sở tại Hàn Quốc, chuyên sản xuất các thiết bị điện tử, bao gồm cả chip. Công ty này cung cấp các loại chip xử lý, chip đồ họa, chip bộ nhớ và nhiều loại chip khác.

- **Apple:** Apple là một công ty sản xuất thiết bị điện tử, bao gồm cả chip. Công ty này sử dụng các loại chip của riêng mình cho các sản phẩm của mình như chip A-series cho các sản phẩm iPhone, iPad và Apple Watch.

CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

Đồng chí Lương Văn Nghĩa
Phó Bí thư thường trực
Đảng ủy Tổng công ty Đường sắt Việt Nam

BIÊN TẬP

Ban Tuyên giáo
Đảng ủy Tổng công ty Đường sắt Việt Nam

Điện thoại: 024.39423416
Email: tuyengiaodudsvn@gmail.com

Quyết định số 200 -QĐ/ĐU, ngày 11/5/2023 của Ban Thường vụ Đảng ủy
Tổng công ty Đường sắt Việt Nam “Về việc ban hành Tài liệu sinh hoạt
chi bộ trong Đảng bộ Tổng công ty Đường sắt Việt Nam”